

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2025/DSST

Ngày: 11/6/2025

*“V/v tranh chấp hợp đồng
tín dụng”*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thu và ông Nguyễn Hữu Lỗi

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Hải – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trọng Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2025 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắc Song xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số: 214/2024/TLST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2024 về việc *“Tranh chấp hợp đồng tín dụng”* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 02 năm 2025; quyết định hoãn phiên tòa số 05/2025/QĐST-DS ngày 07 tháng 3 năm 2025; quyết định hoãn phiên tòa số 08/2025/QĐST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2025; quyết định hoãn phiên tòa số 14/2025/QĐST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2025 và quyết định hoãn phiên tòa số 24/2025/QĐST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng N1 – Chi nhánh Đ, Đắc Nông, tỉnh Đắc Nông.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn T – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Trọng H – Chức vụ: Phó Giám đốc – Có mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

2. Bị đơn: Trần Thị Bích P, sinh năm 1992, địa chỉ: Thôn F, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông – Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo nội dung đơn khởi kiện đề ngày 01/10/2024 của nguyên đơn và lời khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa:

Ngày 01/11/2023 bà Trần Thị P có làm đơn xin vay vốn Ngân hàng N1 – Chi nhánh Đ, Đăk Nông (Ngân hàng) số tiền 1.200.000.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 5305LAV202301887 ngày 01/11/2023; mục đích vay vốn là chăm sóc vườn cà phê, tiêu; thời hạn cho vay 12 tháng, đến hết ngày 30/10/2024, lãi suất 10.5%/năm; phương thức áp dụng lãi suất: Có điều chỉnh; lãi suất đối với dư nợ gốc quá hạn 150% lãi suất cho vay trong hạn; lãi suất chậm trả: 10%/năm.

Khi ký hợp đồng tín dụng các bên có ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 46855/TC ngày 14/11/2019 và văn bản thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp số 067192004129/PLTC ngày 01/11/2023 công chứng tại Văn phòng C, đối với tài sản là quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số D 0473586 do UBND huyện Đ cấp ngày 12/8/1995, đăng ký biến động ngày 14/11/2019 sang tên Trần Thị Bích P, đối với thửa đất số 27, tờ bản đồ 05, diện tích 1.040m², đất tại thôn F, xã N, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

Tuy nhiên, bà Trần Thị Bích P chỉ mới thanh toán cho Ngân hàng 5.000.000 đồng gốc và 10.171.233 đồng lãi suất, bà P đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền lãi từ ngày vay đến nay. Nhiều lần Ngân hàng đã liên hệ trực tiếp và có văn bản yêu cầu bà P phải thanh toán nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng nhưng bà P vẫn không thanh toán. Nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Trần Thị Bích P phải trả cho Ngân hàng số tiền 1.195.000.000 đồng tiền gốc và lãi suất theo quy định.

Sau khi đưa vụ án ra xét xử, bà Trần Thị Bích P đã trả cho Ngân hàng số tiền 200.000.000 đồng tiền gốc. Tại phiên tòa, Ngân hàng rút một phần nội dung đơn khởi kiện đối với số tiền gốc 200.000.000 đồng, yêu cầu bà Trần Thị Bích P phải trả số tiền 1.239.805.767 đồng (*Một tỷ, hai trăm ba mươi chín triệu, tám trăm linh năm nghìn, bảy trăm sáu mươi bảy đồng*), trong đó 995.000.000 đồng gốc và 244.805.767 đồng lãi (188.125.702 đồng lãi trong hạn, 20.450.750 đồng lãi chậm trả và 36.229.315 lãi quá hạn).

Trường hợp, bà Trần Thị Bích P không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Song xử lý tài sản thế chấp đối với tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Trường hợp tiền thu được từ tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán khoản nợ thì bà Trần Thị Bích P phải tiếp tục trả số nợ còn lại cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng.

Về chi phí tố tụng: Yêu cầu bà Trần Thị Bích P phải hoàn trả cho Ngân hàng 3.000.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chi phí tố tụng theo quy định.

- *Đối với bà Trần Thị Bích P:* Trong quá trình giải quyết vụ án, tất cả các văn bản của Tòa án đều được tổng đạt hợp lệ cho bà P, nhưng bà P không đến Tòa án làm việc nên Tòa án nhân dân huyện Đăk Song đã phối hợp với chính quyền địa phương lập biên bản về việc không tổng đạt được, niêm yết văn bản của Tòa án để làm căn cứ cho việc giải quyết vụ án.

Sau khi đưa vụ án ra xét xử bà Trần Thị Bích P có lời khai với nội dung như sau: Ngày 01/11/2023 bà Trần Thị P có làm đơn xin vay vốn Ngân hàng N1 – Chi nhánh Đ số tiền 1.200.000.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 5305LAV202301887 ngày 01/11/2023; mục đích vay vốn là chăm sóc vườn cà phê, tiêu; thời hạn cho vay 12 tháng, đến hết ngày 30/10/2024, lãi suất 10.5%/năm; phương thức áp dụng lãi suất: Có điều chỉnh; lãi suất đối với dư nợ gốc quá hạn 150% lãi suất cho vay trong hạn; lãi suất chậm trả: 10%/năm.

Khi ký hợp đồng tín dụng các bên có ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 46855/TC ngày 14/11/2019 và văn bản thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp số 067192004129/PLTC ngày 01/11/2023, công chứng tại Văn phòng C ngày 14/11/2018 đối với tài sản là quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số D 0473586 do UBND huyện Đ cấp ngày 12/8/1995, đăng ký biến động ngày 14/11/2019 sang tên Trần Thị Bích P, đối với thửa đất số 27, tờ bản đồ 05, diện tích 1.040m², đất tại thôn F, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Theo đơn khởi kiện của Ngân hàng thì bà P đồng ý. Sau khi Tòa án thụ lý hồ sơ thì bà P có trả thêm cho Ngân hàng số tiền gốc 200.000.000 đồng gốc. Số tiền bà P còn nợ tính đến thời điểm hiện nay là 995.000.000 đồng tiền gốc. Bà P đồng ý trả cho Ngân hàng số tiền 995.000.000 đồng gốc và lãi suất theo yêu cầu của Ngân hàng.

Bà Trần Thị Bích P có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và sự tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn, bị đơn trong vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử: Đã thực hiện hoạt động tố tụng đầy đủ quá trình thụ lý, lập hồ sơ vụ án; Xác định đúng quan hệ tranh chấp giữa các bên; Tiến hành thu thập chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ; Thẩm phán đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng thủ tục, trình tự xét xử. Hội đồng xét xử đúng thành phần, không có trường hợp nào phải thay đổi người tiến hành tố tụng, Hội đồng xét xử đã hỏi và thu thập chứng cứ đúng theo quy định của pháp luật.

Về việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ các quy định, quyền và nghĩa vụ của mình; bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án không chấp hành đúng theo quy định của pháp luật, sau khi đưa vụ án ra xét xử bị đơn đã có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử là đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 143; Điều 147; Điều 156; Điều 157; Điều 217; khoản 1 Điều 228

của Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng Điều 317; Điều 320; Điều 321; Điều 322; Điều 323; Điều 385 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử :

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N1 – Chi nhánh Đ đối với số tiền 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*).

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N1 – Chi nhánh Đ. Buộc bà Trần Thị Bích P phải thanh toán cho Ngân hàng N1 – Chi nhánh Đ, Đắc Nông số tiền 1.239.805.767 đồng (*Một tỷ, hai trăm ba mươi chín triệu, tám trăm linh năm nghìn, bảy trăm sáu mươi bảy đồng*), trong đó 995.000.000 đồng gốc và 244.805.767 đồng lãi (188.125.702 đồng lãi trong hạn, 20.450.750 đồng lãi chậm trả và 36.229.315 lãi quá hạn).

Về chi phí tố tụng: Về việc xem xét thẩm định tại chỗ phía bị đơn phải chịu theo quy định.

Về án phí: Buộc bà Trần Thị Bích P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và việc thẩm tra tại phiên tòa ngày hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng.

[1.1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn bà Trần Thị Bích P, cư trú tại: Thôn F, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông. Vì vậy, tranh chấp giữa các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắc Song theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngân hàng N1 – Chi nhánh Đ, Đắc Nông khởi kiện yêu cầu bà Trần Thị Bích P thanh toán số tiền gốc và lãi theo hợp đồng Hợp đồng tín dụng số 5305LAV202301887 ngày 01/11/2023. Do đó quan hệ xác định là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3]. Về việc giải quyết vắng mặt đương sự: Bà Trần Thị Bích P là bị đơn trong vụ án. Sau khi đưa vụ án ra xét xử, bà P có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà P là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Ngày 01/11/2023 bà Trần Thị P và Ngân hàng N1 – Chi nhánh Đ, Đắc Nông có ký Hợp đồng tín dụng số 5305LAV202301887 ngày 01/11/2023, vay số tiền 1.200.000.000 đồng; mục đích vay vốn là chăm sóc vườn cà phê, tiêu; thời hạn cho vay 12 tháng, đến hết ngày 30/10/2024, lãi suất 10.5%/năm; phương thức áp dụng lãi suất: Có điều chỉnh; lãi suất đối với dư nợ gốc quá hạn

150% lãi suất cho vay trong hạn; lãi suất chậm trả: 10%/năm. Xét thấy Hợp đồng được ký kết giữa Ngân hàng N1 – Chi nhánh Đ, Đắk Nông với bà Trần Thị Bích P là hoàn toàn tự nguyện, nội dung và hình thức phù hợp quy định pháp luật, đảm bảo được nội dung được quy định tại Điều 385 của Bộ luật Dân sự nên là hợp đồng tín dụng hợp pháp, có hiệu lực đối với các bên tham gia.

[2.2]. Để bảo đảm cho hợp đồng tín dụng, giữa Ngân hàng N1 – Chi nhánh Đ, Đắk Nông với bà Trần Thị Bích P có ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất 46855/TC ngày 14/11/2019 và văn bản thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp số 067192004129/PLTC ngày 01/11/2023 có công chứng tại Văn phòng C đối với tài sản là quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số D0473586 do UBND huyện Đ cấp ngày 12/8/1995, đăng ký biến động ngày 14/11/2019 sang tên Trần Thị Bích P, đối với thửa đất số 27, tờ bản đồ 05, diện tích 1.040m², đất tại thôn F, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Xét thấy việc ký kết hợp đồng thế chấp để đảm bảo cho hợp đồng tín dụng của hai bên phù hợp với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử công nhận hợp đồng thế chấp giữa bà Trần Thị Bích P với Ngân hàng N1 – Chi nhánh Đ, Đắk Nông.

[2.3]. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thành lập Hội đồng xem xét thẩm định tại chỗ đối thửa đất số 27, tờ bản đồ số 05, diện tích 1.040m² đất tại thôn F, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Qua xem xét thẩm định tại chỗ các thửa đất và tài sản trên đất, Hội đồng xem xét thẩm định tại chỗ xác định được thửa đất trên thực tế đúng với vị trí, tọa độ diện tích theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Bùi Thị Bích P1 được cấp và đúng với bản đồ địa chính.

[3]. Xét về nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Sau khi ký kết hợp đồng tín dụng thì bà Trần Thị Bích P đã được giải ngân đủ số tiền 1.200.000.000 đồng thông qua giấy nhận nợ ngày 01/11/2023 giữa bà Trần Thị Bích P với Ngân hàng N1 – Chi nhánh Đ, Đắk Nông. Các bên thỏa thuận thời hạn hợp đồng là 12 tháng, đến hết ngày 30/10/2024; thời hạn trả lãi 6 tháng 1 lần. Trường hợp bà P vi phạm nội dung đã thỏa thuận thì Ngân hàng có quyền tạm dừng cho vay và thu hồi nợ trước hạn. Theo đó, sau khi giải ngân đến nay, bà P chỉ đã trả cho Ngân hàng 5.000.000 đồng gốc và 10.171.233 đồng tiền lãi, vì bà P vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng có quyền khởi kiện yêu cầu thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi suất theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Sau khi đưa vụ án ra xét xử, bà P có trả cho Ngân hàng số tiền 200.000.000 đồng gốc, Ngân hàng có yêu cầu rút một phần nội dung đơn khởi kiện đối với số tiền 200.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đình chỉ một phần nội dung yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 200.000.000 đồng.

Về số tiền nợ gốc: Căn cứ Hợp đồng tín dụng số 5305LAV202301887 ngày 01/11/2023 và giấy nhận nợ 01/11/2023 cho thấy Ngân hàng N1 – Chi nhánh Đ, Đắk Nông đã giải ngân cho bà Trần Thị Bích P số tiền 1.200.000.000 đồng. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm, bà P có trả cho Ngân hàng số tiền 205.000.000 đồng, số tiền còn lại là 995.000.000 đồng. Bà P thừa nhận còn nợ Ngân hàng số tiền gốc 995.000.000 đồng. Nên buộc bà Trần Thị Bích P phải trả cho Ngân hàng số tiền 995.000.000 đồng gốc là có căn cứ.

Về số tiền nợ lãi: Từ khi giải ngân đến nay, bà P chỉ mới thanh toán 10.171.233 đồng lãi, số tiền còn lại bà P chưa thanh toán cho Ngân hàng. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm, bà P phải trả thêm cho Ngân hàng số tiền lãi 244.805.676 đồng, trong đó: 188.125.702 đồng lãi trong hạn, 20.450.750 đồng lãi chậm trả và 36.229.315 lãi quá hạn là có cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của N nguyên đơn được chấp nhận nên bà Trần Thị Bích P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hoàn trả cho nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5]. Về chi phí tố tụng: Chi phí cho việc xem xét thẩm định là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), nguyên đơn đã nộp tạm ứng nên cần buộc bà Trần Thị Bích P trả lại cho nguyên đơn số tiền trên là có căn cứ.

[6]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 30; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 143; Điều 147; Điều 217; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 317; Điều 320; Điều 321; Điều 322; Điều 323; Điều 385 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N1 – Chi nhánh Đ, Đắk Nông đối với số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N1 – Chi nhánh Đ, Đắk Nông.

Buộc bà Trần Thị Bích P phải thanh toán cho Ngân hàng N1 – Chi nhánh Đ, Đắk Nông số tiền 1.239.805.767 đồng (Một tỷ, hai trăm ba mươi chín triệu, tám trăm linh năm nghìn, bảy trăm sáu mươi bảy đồng), trong đó 995.000.000

đồng gốc và 244.805.767 đồng lãi (188.125.702 đồng lãi trong hạn, 20.450.750 đồng lãi chậm trả và 36.229.315 lãi quá hạn).

Kể từ ngày 12/6/2025 bà Trần Thị Bích P còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Thời hạn thanh toán: Theo trình tự thủ tục thi hành án dân sự.

4. Về tài sản thế chấp: Trường hợp bà Trần Thị Bích P không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán nợ thì Ngân hàng N1 - Chi nhánh Đ có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 46855/TC ngày 14/11/2019 và văn bản thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp số 067192004129/PLTC ngày 01/11/2023, được công chứng tại Văn phòng C, tỉnh Đắk Nông để đảm bảo cho việc thi hành án đối với quyền sử dụng đất số D 0473586, thửa đất số 27, tờ bản đồ số 05, diện tích 1.040m² do Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông cấp ngày 12/8/1995, được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C điều chỉnh biến động sang tên bà Trần Thị Bích P ngày 14/11/2019, đất tại: Thôn F, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Trường hợp tiền thu được từ tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán khoản nợ thì bà Trần Thị Bích P phải tiếp tục trả số nợ còn lại cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng N1 - Chi nhánh Đ.

5. Về án phí: Buộc bà Trần Thị Bích P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 49.195.000 đồng (*Bốn mươi chín triệu, một trăm chín mươi lăm nghìn đồng*).

Hoàn trả cho Ngân hàng N1 - Chi nhánh Đ, Đắk Nông số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 25.570.000 đồng (*Hai mươi hai triệu, năm trăm bảy mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng số 0004325 ngày 10/10/2024 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

6. Về chi phí tố tụng: Buộc bà Trần Thị Bích P phải trả cho Ngân hàng N1 – Chi nhánh Đ, Đắk Nông số 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

7. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ.

8. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song (02 bản);
- CCTHDS huyện S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Thanh Tâm